

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2019

Thực hiện Công văn số 7437/BKHĐT-TH ngày 10/10/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2019; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo một số nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VÀ TÌNH HÌNH KT-XH THÁNG 10 VÀ 10 THÁNG NĂM 2019

1. Về sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, quản lý tài nguyên và môi trường

Về trồng trọt: Đến cuối tháng 10/2019, toàn tỉnh đã gieo sạ 9.335,3 ha lúa vụ Mùa, giảm 22% so với cùng kỳ; nguyên nhân do thành phố Quy Nhơn không tiến hành sản xuất vì thiếu nước tưới. Toàn tỉnh đã thu hoạch được 4.270 ha lúa, bằng 45,7% so với diện tích gieo sạ. Diện tích gieo trồng một số cây trồng cạn vụ Mùa như sau: Cây ngô đạt 1.266 ha, giảm 29,8%; lạc đạt 577 ha, giảm 9,5%; rau các loại đạt 2.621 ha, tăng 18%; đậu các loại đạt 90 ha, tăng 36,5% so cùng kỳ.

Về nguồn nước tưới: Trong tháng 10/2019, trên địa bàn tỉnh đã có mưa đã bổ sung lượng nước đáng kể cho các hồ chứa, góp phần đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân. Đến cuối tháng 10, dung tích các hồ chứa trên địa bàn tỉnh đạt 198,2/589,5 triệu m³, đạt 33,6% dung tích thiết kế, tăng 37% so cùng kỳ; dung tích một số hồ chứa lớn như sau: Hồ Định Bình 73,2/226 triệu m³, đạt 32,4% thiết kế; hồ Núi Một 19,6/110 triệu m³, đạt 17,8%; hồ Hội Sơn 11/45,7 triệu m³, đạt 24,1%; hồ Thuận Ninh 14,9/35,4 triệu m³, đạt 42,1%; Vạn Hội 3,6/14,5 triệu m³, đạt 24,8%...

Về chăn nuôi: Đến cuối tháng 10/2019, bệnh dịch tả heo châu Phi đã xảy ra tại 2.834 hộ chăn nuôi tại 10 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Lực lượng chức năng đã tiến hành xử lý, tiêu hủy 27.724 con heo bị nhiễm bệnh, với tổng trọng lượng 1.413 tấn. Các cơ quan chức năng đã và đang tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp khống chế, xử lý dịch bệnh theo Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh. Ngoài ra, UBND tỉnh đã có Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ các hộ chăn nuôi tại các địa phương có heo bị tiêu hủy, với tổng kinh phí hơn 23,2 tỷ đồng, để giúp các hộ chăn nuôi sớm vượt qua khó khăn, khôi phục sản xuất.

Tính đến nay, số lượng đàn bò toàn tỉnh đạt 291.100 con, tăng 0,2%; đàn heo 648.900 con, giảm 12,3%; đàn gia cầm đạt 7,8 triệu con, tăng 3,2%, trong đó đàn gà đạt 5,5 triệu con, tăng 4,3% so với cùng kỳ.

Ước sản lượng thịt hơi xuất chuồng và sản phẩm chăn nuôi 10 tháng năm 2019 như sau: Thịt bò hơi đạt 28.459 tấn, tăng 8,2%; sữa bò đạt 8.384 tấn, tăng 8,3%; thịt

lợn hơi đạt 94.121 tấn, giảm 5,1%; thịt gia cầm hơi đạt 17.413 tấn, tăng 9%, trong đó, sản lượng gà hơi đạt 13.598 tấn, tăng 10,5% so cùng kỳ.

Về lâm nghiệp: Đến nay, tổng sản lượng gỗ khai thác toàn tỉnh ước đạt 767,315 m³, tăng 10,5% so cùng kỳ, trong đó chủ yếu là gỗ rừng trồng làm nguyên liệu giấy. Công tác phòng, chống cháy rừng và ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện. Lực lượng chức năng kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp chặt phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật phát sinh. 10 tháng năm 2019, trên địa bàn tỉnh xảy ra 21 vụ cháy rừng với diện tích 169,6 ha (tăng 07 vụ và 137,5 ha so cùng kỳ); 27 vụ phá rừng với diện tích 3,5 ha (tăng 11 vụ và 0,06 ha so cùng kỳ); phá bỏ cây trồng trái phép với diện tích 47,2 ha.

Về thủy sản: 10 tháng năm 2019, sản lượng khai thác thủy sản đạt 223.507 tấn, tăng 4,8% so cùng kỳ, trong đó sản lượng khai thác cá ngừ đại dương đạt 10.174 tấn, tăng 7,8% so cùng kỳ. Sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 10.720 tấn, tăng 5,6% so cùng kỳ. Nhìn chung, thời tiết năm nay tương đối thuận lợi đối với hoạt động khai thác hải sản; bên cạnh đó, hoạt động nuôi trồng thủy sản nước mặn, nước ngọt phát triển ổn định, các mô hình nuôi, trồng thủy sản đạt hiệu quả kinh tế đang được nhân rộng tại các địa phương ven biển.

Công tác hỗ trợ ngư dân khai thác vùng biển xa theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và công tác khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp IUU tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện.

Về tình hình cơn bão số 5: Đến chiều ngày 31/10, bão đã suy yếu thành áp thấp nhiệt đới và đi qua địa bàn tỉnh. Bão số 5 đổ bộ đã làm sập 144 ngôi nhà, hơn 3.000 ngôi nhà khác bị hư hỏng và ngập nước; làm hư hỏng 2,8 km đường giao thông; 6,65 km kè bờ biển, bờ sông bị sạt lở; một số cầu bị sập, hàng nghìn cây xanh bị ngã đổ... Ngoài ra, bão còn làm cho 15 điểm trường bị tốc mái, hư hỏng; phá hủy một số hệ thống và đường dây điện. Tổng thiệt hại ước tính khoảng 400 tỷ đồng.

Về công tác ứng phó, khắc phục hậu quả cơn bão số 5: Để chủ động công tác ứng phó với cơn bão số 5, đảm bảo an toàn về tính mạng và tài sản của nhân dân, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các địa phương tập trung triển khai khẩn trương công tác ứng phó; đã tổ chức các đoàn công tác kiểm tra an toàn hồ chứa, đê kè, thông thoáng dòng chảy trên sông; chỉ đạo di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu đến nơi an toàn; kêu gọi tàu thuyền vào khu neo đậu tránh, trú bão và thông báo cho các tàu thuyền đang hoạt động trên biển di chuyển ra khỏi vùng nguy hiểm;... Nhờ có sự tập trung chỉ đạo và chủ động triển khai các biện pháp ứng phó nên cơn bão số 5 vừa qua không gây thiệt hại về người, tuy nhiên đã gây ra thiệt hại lớn về tài sản, với tổng thiệt hại ước tính gần 400 tỷ đồng. Ngay sau khi cơn bão đi qua, UBND tỉnh đã tập trung mọi nguồn lực để khắc phục thiệt hại do bão gây ra, nhất là hỗ trợ nhân dân sửa chữa lại nhà ở, ổn định đời sống và khôi phục sản xuất; khôi phục hạ tầng giao thông, thủy lợi, thủy sản, thông tin liên lạc và các công trình thiết yếu phục vụ dân sinh và sản xuất;...

Về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Trong tháng 10/2019, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh giai đoạn 2011-2020. Đến nay, toàn tỉnh có 77/121 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 63,6% (vượt 16 xã so với nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao đối với tỉnh

đến năm 2020 có 61 xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới) và 02/11 đơn vị cấp huyện (thị xã An Nhơn và huyện Hoài Nhơn) được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và đạt chuẩn nông thôn mới. Số tiêu chí bình quân/xã: 16,8 (nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao tỉnh đến năm 2020 đạt 16,7 tiêu chí/xã). Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn tăng từ mức 11,5 triệu đồng/người/năm vào năm 2010 lên 28,5 triệu đồng/người/năm vào năm 2018. Bộ mặt nông thôn trên địa bàn tỉnh có nhiều đổi mới theo hướng hiện đại, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng cao, an ninh trật tự, an toàn xã hội ở nông thôn được giữ vững. Hiện nay, UBND thành phố Quy Nhơn đang khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục liên quan để báo cáo Trung ương xem xét công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018.

Công tác *quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường*: Trong tháng 10/2019, cơ quan chức năng đã cho thuê đất đối với 19 trường hợp, diện tích 19 ha; giao đất 09 khu dân cư, diện tích 24 ha; thu hồi đất 03 trường hợp, diện tích 1,8 ha; phê duyệt 05 phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, với tổng kinh phí hơn 7 tỷ đồng;...

2. Về sản xuất công nghiệp

Chỉ số *sản xuất công nghiệp (IIP)* tháng 10/2019 tăng 8,5% so cùng kỳ; lũy kế 10 tháng năm 2019, chỉ số IIP tăng 8,02% so cùng kỳ. Trong đó, ngành công nghiệp khai khoáng tăng 13,5%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,73%; ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,5%; riêng ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện giảm 24,77%. Nguyên nhân chỉ số IIP toàn tỉnh tăng thấp chủ yếu do chỉ số ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện tiếp tục giảm. Đến nay, một số dự án điện năng lượng mặt trời đã đi vào hoạt động nhưng sản lượng điện sản xuất chưa cao, tỷ trọng đóng góp vào tăng trưởng công nghiệp của tỉnh còn hạn chế. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã có mưa, lượng nước tích trữ tại các hồ chứa thủy điện đang tăng, giúp cải thiện chỉ số ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện trong 02 tháng cuối năm 2019.

Đối với ngành công nghiệp khai khoáng, các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu titan thô đã chuyển sang kinh doanh ngành nghề khác do giá titan xuất khẩu thấp. Riêng các doanh nghiệp sản xuất ilmenite vẫn tiếp tục hoạt động, tuy nhiên xu hướng thu hẹp quy mô sản xuất vào các tháng cuối năm do tồn kho cao. Hoạt động xây dựng các tháng cuối năm 2019 sôi động đã thúc đẩy sản lượng khai thác đá tăng 27,77% so cùng kỳ.

Đối với ngành công nghiệp chế biến chế tạo, có 17 ngành cấp 2 có chỉ số sản xuất tăng so cùng kỳ; có 10 ngành có chỉ số sản xuất tăng cao hơn tốc độ tăng chung. Trong đó, nổi bật ở một số ngành như: Dệt, sản xuất trang phục, chế biến gỗ và sản phẩm từ gỗ, sản xuất hóa chất...

3. Về tài chính, thương mại, du lịch, dịch vụ

Tháng 10/2019, do ảnh hưởng của mưa, bão nên hoạt động thương mại, dịch vụ giảm so với tháng trước. Tính chung 10 tháng năm 2019, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tiếp tục tăng so với cùng kỳ, thị trường tiêu thụ được mở rộng, nguồn cung hàng hóa dồi dào, chất lượng được bảo đảm, đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của người dân. Công tác bảo đảm lưu thông hàng hóa, kiểm tra, kiểm soát thị

trường, chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm, chống buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường.

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 10/2019 ước đạt 6.471,6 tỷ đồng, giảm 1% so tháng trước và tăng 17,8% so cùng kỳ. Tính chung 10 tháng năm 2019, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 61.850 tỷ đồng, tăng 15,2% so cùng kỳ. Xét theo ngành hàng, doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 50.197 tỷ đồng, tăng 14,3%; dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 7.934 tỷ đồng, tăng 19,9%; dịch vụ lữ hành đạt 60 tỷ đồng, tăng 17,7%; doanh thu hoạt động dịch vụ đạt 3.659 tỷ đồng, tăng 16,9% so cùng kỳ.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10/2019 tăng 0,23% so với tháng trước và tăng 2,24% so cùng kỳ. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 03 nhóm có chỉ số giá tăng và 08 nhóm có chỉ số giá ổn định so với tháng trước. Nguyên nhân chủ yếu làm cho chỉ số giá tiêu dùng tháng 10/2019 tăng so tháng trước là do giá nhiên liệu và lương thực, thực phẩm tăng. Bình quân 10 tháng năm 2019, chỉ số giá tiêu dùng tăng 2,25% so với bình quân cùng kỳ.

Kim ngạch xuất khẩu tháng 10/2019 ước đạt 78,3 triệu USD, tăng 12,4% so cùng kỳ. Tính chung 10 tháng năm 2019, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 751,2 triệu USD, tăng 13,6% so cùng kỳ, đạt 86,3% kế hoạch năm. Một số sản phẩm xuất khẩu tăng so với cùng kỳ như: Sản phẩm gỗ tăng 4,7%; hàng dệt may tăng 10,1%; gỗ tăng 51,3%; hàng thủy sản tăng 4,6%; sản phẩm từ chất dẻo tăng 58,5%; gạo tăng 28,3%... Riêng mặt hàng sắn và sản phẩm từ sắn gặp khó khăn, kim ngạch xuất khẩu giảm 50,7%.

Về xuất khẩu trực tiếp 10 tháng năm 2019 ước đạt 734,9 triệu USD, chiếm 97,8% kim ngạch xuất khẩu. Đến nay, đã có 97 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới sử dụng hàng hóa do doanh nghiệp Bình Định sản xuất.

Kim ngạch nhập khẩu tháng 10/2019 ước đạt 31,1 triệu USD, tăng 8,9% so cùng kỳ. Tính chung 10 tháng năm 2019, kim ngạch nhập khẩu ước đạt 312,8 triệu USD, tăng 0,2% so cùng kỳ. Các nhóm hàng nhập khẩu chủ yếu gồm: Hàng thủy sản; thức ăn gia súc và nguyên liệu; gỗ và sản phẩm từ gỗ; nguyên phụ liệu dệt may và da giày; máy móc thiết bị và phụ tùng...

Về du lịch: 10 tháng năm 2019, tổng lượng khách du lịch đến tỉnh ước đạt 4,4 triệu lượt khách, tăng 19% so cùng kỳ (trong đó, khách du lịch quốc tế ước đạt hơn 330.500 lượt, tăng 28,7%; khách nội địa ước đạt 4,1 triệu lượt, tăng 18,3% so cùng kỳ). Tổng doanh thu du lịch ước đạt 5.512 tỷ đồng, tăng 49,5% so cùng kỳ.

Dịch vụ vận chuyển hành khách 10 tháng năm 2019 ước đạt 37,8 triệu hành khách, tăng 13,3% và luân chuyển 3.670 triệu hành khách.km, tăng 10,8% so cùng kỳ. Vận tải hàng hoá ước đạt 20,3 triệu tấn, tăng 23,7%; luân chuyển 3.022 triệu tấn.km, tăng 22,1% so cùng kỳ. Hàng hoá thông qua cảng tháng biển 10 tháng năm 2019 ước đạt 8,6 triệu TTQ, tăng 13,4% so cùng kỳ.

Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh tính đến cuối tháng 10/2019 đạt 10.644 tỷ đồng, đạt 106,7% dự toán năm và tăng 62,4% so cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa (trừ tiền sử dụng đất; xổ số kiến thiết; thu cô tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại) là 4.473 tỷ đồng, đạt 86,4% dự toán năm, tăng 15,5%; thu tiền sử dụng đất là 5.473 tỷ đồng, đạt 139,3% dự toán năm, tăng 165,8%; thu xuất nhập khẩu là 590 tỷ đồng, đạt 92,2% dự toán năm, tăng 16,1% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách nhà nước là

10.941 tỷ đồng, đạt 77,4% dự toán năm, tăng 14% so cùng kỳ; trong đó chi thường xuyên là 6.299 tỷ đồng, đạt 97,1% dự toán năm, tăng 6,8% so cùng kỳ.

Về hoạt động *tài chính, tín dụng*, thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các tổ chức tín dụng đã giữ ổn định mặt bằng lãi suất huy động và cho vay. Đến ngày 31/10/2019, nguồn vốn huy động tại địa phương ước đạt 63.359 tỷ đồng, tăng 14% so cùng kỳ, tổng dư nợ khoảng 76.455 tỷ đồng, tăng 13,2% so cùng kỳ (trong đó nợ xấu chiếm khoảng 0,8% so với tổng dư nợ).

4. Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

Ngành kế hoạch đang tiến hành rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn từ các dự án chậm tiến độ thực hiện và giải ngân sang thanh toán khối lượng hoàn thành cho các dự án bức xúc khác trên địa bàn tỉnh, trong đó ưu tiên xử lý kế hoạch vốn năm 2018 kéo dài sang năm 2019. Hiện nay, các công trình đang được đẩy nhanh tiến độ thi công, nhất là các công trình trọng điểm về giao thông, thủy lợi, y tế... để đảm bảo tiến độ hoàn thành trong năm 2019 theo kế hoạch.

Tính đến cuối tháng 10, giá trị giải ngân vốn đầu tư công do tỉnh quản lý là 3.697 tỷ đồng, đạt 59,4% kế hoạch năm. Trong đó, giải ngân nguồn vốn đầu tư tập trung là 548 tỷ đồng, đạt 94,2%; nguồn cấp quyền sử dụng đất 2.016 tỷ đồng, đạt 51,3%; vốn xổ số kiến thiết 62 tỷ đồng, đạt 59,5% kế hoạch năm. Ngoài ra, giá trị giải ngân một số nguồn vốn khác như sau: Vốn Trung ương hỗ trợ theo mục tiêu là 247 tỷ đồng, đạt 83,5%; vốn Chương trình mục tiêu quốc gia 170 tỷ đồng, đạt 46,7%; vốn ODA 588,5 tỷ đồng, đạt 70,1%; vốn TPCP 40 tỷ đồng, đạt 47% kế hoạch năm...

5. Về thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Trong tháng, UBND tỉnh đã tổ chức xúc tiến đầu tư tại Hàn Quốc và Hoa Kỳ; tiếp, làm việc với đoàn đại biểu quận Yongsan, Hàn Quốc và một số doanh nghiệp, đối tác đến khảo sát, tìm hiểu và đăng ký đầu tư tại tỉnh trên nhiều lĩnh vực.

Về đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Tính đến nay, toàn tỉnh có 80 dự án đầu tư FDI, với tổng vốn đăng ký trên 709 triệu USD; trong đó, có 32 dự án trong KKT và KCN, với tổng vốn đăng ký 485,3 triệu USD và 48 dự án ngoài KKT và KCN, với tổng vốn đăng ký 224 triệu USD.

Về đầu tư trong nước: Trong tháng 10/2019, cơ quan có thẩm quyền đã chấp thuận chủ trương đầu tư 02 dự án, với tổng vốn đầu tư hơn 116,6 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã chấp thuận chủ trương cho 34 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư hơn 13.000 tỷ đồng. Đối với dự án Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex Bình Định, UBND tỉnh đã và đang chỉ đạo các cơ quan liên quan cùng với nhà đầu tư sớm hoàn thiện hồ sơ chủ trương đầu tư dự án để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định phê duyệt trong thời gian đến.

Về đăng ký kinh doanh: Trong tháng 10/2019, toàn tỉnh có 88 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đăng ký 359,5 tỷ đồng; 13 doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc giải thể; 12 doanh nghiệp và chi nhánh tạm ngừng hoạt động. Lũy kế 10 tháng năm 2019, toàn tỉnh đã có 798 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đăng ký 6.105,5 tỷ đồng; so với cùng kỳ tăng 3,8% về số doanh nghiệp được thành lập và giảm 4,7% về vốn đăng ký.

6. Về văn hoá - xã hội

Về giáo dục và đào tạo: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2019-2020; kiểm tra công tác phổ cập giáo dục tại các huyện, thị xã, thành phố. Tổ chức tốt Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 12 trên địa tỉnh, với 1.220 học sinh của 53 trường THPT dự thi; trong số này có 328 học sinh đạt giải (đạt tỷ lệ 26,89%). Thực hiện thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh, các khoản thu đầu năm các trường trên địa bàn; qua thanh tra đã chấn chỉnh kịp thời các sai phạm trong việc thu các khoản đầu năm, ngăn ngừa tình trạng lạm thu.

Về văn hóa và thể thao: Tiếp tục phát huy các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ phát triển kinh tế xã hội và đời sống tinh thần cho nhân dân. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa và dịch vụ văn hóa tiếp tục được tăng cường. Ngoài ra, các hoạt động nghệ thuật, lễ hội dân gian truyền thống, thể dục thể thao quần chúng được tổ chức thường xuyên với nhiều nội dung đặc sắc, phong phú, thu hút đông đảo nhân dân và khách du lịch tham quan, thưởng thức.

Về y tế: Tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; bảo đảm an toàn trong công tác tiêm chủng mở rộng. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng, nâng cấp sửa chữa các cơ sở y tế tại các tuyến gắn với nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và y đức trong ngành y tế. Đến cuối tháng 10/2019, bệnh sốt xuất huyết 4.813 cas, tăng 3.519 cas; bệnh tay - chân - miệng 371 cas, bệnh sốt rét 51 cas, không có cas tử vong; bệnh cúm A/H₅N₁, cúm A/H₇N₉ không ghi nhận cas mắc nào.

Về lao động - thương binh và xã hội: Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, xoá đói, giảm nghèo được tích cực triển khai. Đến hết tháng 10, toàn tỉnh có 498 người xuất khẩu lao động tại các thị trường khác nhau (Nhật Bản 481 người; Hàn Quốc 12 người; các nước khác 05 người); thực hiện trợ cấp cho 184 trường hợp người có công với cách mạng và thân nhân.

Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em: Đã tổ chức 02 lớp tập huấn về kỹ năng phòng, chống xâm hại, tai nạn thương tích trẻ em; 02 lớp tập huấn về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em...

Về khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông: Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Tổ hợp không gian khoa học; chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Trung tâm ICESE tổ chức tốt các cuộc Hội thảo quốc tế năm 2019. Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Hỗ trợ Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bình Định. Tiếp tục đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT gắn với sử dụng chữ ký số trong hoạt động cơ quan nhà nước các cấp. Thường xuyên theo dõi, đảm bảo hệ thống hạ tầng thông tin hoạt động ổn định.

7. Về công tác nội chính

Tháng 10/2019, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã tiếp nhận 8.951 hồ sơ thủ tục hành chính; trả kết quả của sở, ngành đã giải quyết là 6.846 hồ sơ, đạt tỷ lệ 76,5%. UBND tỉnh đã ban hành 12 Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới hoặc bãi bỏ, điều chỉnh bổ sung, trong đó gồm 71 thủ tục hành chính ban hành mới, 80 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, 02 thủ tục hành chính thay thế và 10 thủ tục hành chính bị bãi bỏ.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện. Ngành thanh tra đã và đang triển khai thực hiện các cuộc thanh

tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương. Công tác tiếp dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo thực hiện theo quy định, giải quyết kịp thời các vụ việc bức xúc, khiếu kiện đông người.

Tình hình an ninh - quốc phòng, chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã xảy ra 166 vụ tai nạn giao thông, làm chết 108 người, bị thương 116 người; so với cùng kỳ giảm 39 vụ, 20 người chết và 18 người bị thương.

II. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 11

Trong tháng 11/2019, yêu cầu các cấp, các ngành tiếp tục cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện những giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2019, khẩn trương khắc phục hậu quả cơn bão số 5, tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh triển khai các chương trình, đề án đã được phê duyệt theo kế hoạch; đồng thời, lưu ý một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tập trung chỉ đạo có kế hoạch tích nước hợp lý cho các hồ đập, đảm bảo đủ nước tưới cho cây trồng năm 2020, trong đó cần đề phòng mưa lớn từ nay đến cuối vụ gây ngập úng. Chỉ đạo thu hoạch các cây trồng vụ Mùa, chuẩn bị các điều kiện để sản xuất vụ Đông Xuân 2019-2020, nhất là chuẩn bị đủ giống có năng suất cao, chất lượng tốt, đảm bảo cơ cấu giống hợp lý và thực hiện gieo trồng đúng lịch thời vụ.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch tả heo châu Phi; thực hiện tốt công tác quản lý, kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn vật nuôi. Kịp thời phát hiện, xử lý, dập tắt ổ dịch, không để lây lan diện rộng. Tiếp tục triển khai tiêm phòng vaccine phòng bệnh gia súc, gia cầm. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi phòng, chống rét cho đàn vật nuôi trong mùa đông. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao.

Triển khai quyết liệt các giải pháp khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU). Hướng dẫn ngư dân đánh bắt thủy sản, đẩy mạnh khai thác xa bờ và di chuyển ngư trường để nâng cao hiệu quả sản xuất. Tiếp tục nhân rộng mô hình Tổ đoàn kết hỗ trợ và hợp tác trong đánh bắt, vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm, phòng chống thiên tai, rủi ro trên biển... Tiếp tục triển khai kế hoạch hỗ trợ ngư dân theo Quyết định 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và Nghị định số 17/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Tập trung đẩy mạnh công tác chuẩn bị đất, cây giống, tiếp tục triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2019. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, kiểm tra, xử lý nghiêm các vụ phá rừng làm nương rẫy, khai thác gỗ trái phép, triển khai quyết liệt phương án phòng, chống cháy rừng.

Tiếp tục củng cố, duy trì các xã đã được công nhận xã nông thôn mới; khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục liên quan để báo cáo Trung ương xem xét công nhận thành phố Quy Nhơn hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018. Kiểm tra tình hình xây dựng nông thôn mới đối với các xã đăng ký đạt chuẩn năm 2020. Tăng cường công tác quản lý đất đai, thực hiện giao đất, cho thuê đất kịp thời để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, hộ gia đình cá nhân theo quy định.

2. Tiếp tục triển khai phương án phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai năm 2019. Tập trung khắc phục hậu quả bão số 5 và hoàn lưu sau bão gây ra. Chú trọng kiểm tra rà soát, gia cố các công trình xung yếu (giao thông, thủy lợi...), các khu dân cư nằm trong

vùng trũng có nguy cơ sạt lở, ngập lụt để chủ động phòng tránh, đề phòng lũ ống, lũ quét ở các vùng núi, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản nhân dân; đồng thời, chuẩn bị đầy đủ điều kiện lực lượng, phương tiện theo phương châm 4 tại chỗ để kịp thời ứng phó khi có sự cố về thiên tai, lũ lụt.

3. Tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, giảm hàng tồn kho; tăng cường xúc tiến thương mại, nhất là thị trường trong nước. Hỗ trợ công tác xúc tiến đầu tư sản xuất công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi đảm bảo tiến độ cho các dự án đang xây dựng nhà máy hoàn thành và đi vào hoạt động trong năm 2019. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án khuyến công quốc gia và địa phương năm 2019, đảm bảo đúng thời gian, đối tượng; khôi phục, phát triển các làng nghề tiểu thủ công nghiệp, quy hoạch chi tiết các cụm công nghiệp... nhằm tạo thuận lợi cho các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đẩy mạnh sản xuất. Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến, kêu gọi thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Chuẩn bị chu đáo nội dung, các điều kiện có liên quan để tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Tiến hành rà soát kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019, chủ động điều chỉnh kế hoạch vốn các dự án chậm giải ngân sang thanh toán khối lượng hoàn thành các dự án khác có nhu cầu đẩy nhanh tiến độ; chỉ đạo tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây dựng cơ bản theo kế hoạch, trong đó chú trọng các công trình giao thông, thủy lợi,... đảm bảo vượt lũ. Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong các khâu thẩm định phê duyệt dự án, giao đất và bồi thường GPMB để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh... Đồng thời, nghiêm túc thực hiện việc ký quỹ cam kết đầu tư các dự án; kiên quyết thu hồi đất, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính, triển khai không đúng tiến độ đã cam kết để giao cho nhà đầu tư có đủ năng lực.

5. Tiếp tục chỉ đạo thúc đẩy các hoạt động thương mại, xuất khẩu, du lịch, dịch vụ. Triển khai xây dựng Chương trình dự trữ hàng hóa bình ổn thị trường, bảo đảm hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phục vụ nhu cầu nhân dân trong các tháng cuối năm 2019 và dịp Tết Nguyên đán Canh Tý. Tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa xâm phạm sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp; kiểm tra việc niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết, nhất là hàng tiêu dùng thiết yếu...; xử lý kiên quyết những trường hợp đầu cơ tăng giá để thu lợi bất chính. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư về du lịch; hợp tác phát triển về du lịch với các địa phương trong và ngoài nước, mở rộng các loại hình và sản phẩm du lịch. Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các ngành dịch vụ bưu chính - viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, vận tải... để phục vụ tốt hơn cho phát triển kinh tế - xã hội.

6. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách, nhất là thu thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh, thuế bảo vệ môi trường, thuế thu nhập cá nhân... để đảm bảo nhu cầu chi theo kế hoạch. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế, thực hiện các biện pháp kiên quyết trong công tác thu hồi nợ thuế. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, chi hành chính và các lĩnh vực khác.

7. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục; tăng cường công tác kiểm tra chất lượng dạy và học đảm bảo hoàn thành Chương trình học kỳ I năm học 2019-2020; tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 37 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11); kiểm tra công nhận trường phổ thông, mầm non đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục triển khai các nội dung thuộc Chương trình ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước năm 2019. Thực hiện các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội, chú trọng việc thực hiện đề án hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững ở 3 huyện miền núi. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà ở cho người có công và nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; phong trào thể dục thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao.

8. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và y đức trong ngành y tế; củng cố mạng lưới y tế cơ sở. Thực hiện công tác y tế dự phòng, không để xảy ra dịch bệnh, nhất là các dịch bệnh phát sinh sau mưa bão như bệnh sốt xuất huyết... đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; triển khai các biện pháp phòng ngừa và chữa trị có hiệu quả các loại dịch bệnh.

9. Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin và cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các sở, ngành và địa phương; đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện sắp xếp lại hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Tập trung nâng cao chất lượng phục vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh. Tiến hành giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại đông người, giải quyết tốt các vụ khiếu nại tồn đọng, không để xảy ra điểm nóng. Chỉ đạo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; chuẩn bị công tác tuyển quân năm 2020; đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc hoán đổi đất quốc phòng để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường các biện pháp kiểm chế tai nạn giao thông; phòng, chống cháy nổ.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- PCT TT Phan Cao Thắng;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Cao Thắng